

DỰ THẢO

TP.HCM, ngày..... tháng năm 2026

**QUY CHẾ
BẦU CỬ THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2025 – 2030
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

Căn cứ:

- *Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung có liên quan;*
- *Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 ngày 16/6/2022 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*
- *Điều lệ Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm AAA hiện hành.*

Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS) của Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm AAA (Bảo hiểm AAA) nhiệm kỳ năm 2025-2030 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 (ĐHĐCĐ, Đại hội) được thực hiện như sau:

Điều 1: Đối tượng thực hiện bầu cử

Đối tượng có quyền tham gia bầu cử: Là các cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết hoặc người được ủy quyền dự họp có quyền biểu quyết (sau đây gọi chung là “cổ đông” theo Danh sách cổ đông Tổng Công ty chốt vào ngày 10/07/2026) có mặt tại ĐHĐCĐ.

Mỗi cổ phần đại diện cho 01 quyền biểu quyết, tổng số lượng cổ phần sở hữu bằng tổng số lượng quyền biểu quyết.

Điều 2: Số lượng, nhiệm kỳ thành viên được bầu bổ sung vào HĐQT, BKS

1. Số lượng thành viên bầu bổ sung vào HĐQT nhiệm kỳ 2025 - 2030 là 01 thành viên.
2. Số lượng thành viên bầu bổ sung vào BKS nhiệm kỳ 2025 - 2030 là 01 thành viên.
3. Nhiệm kỳ của HĐQT, BKS là thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2025 - 2030.

Điều 3: Tiêu chuẩn, điều kiện trở thành thành viên HĐQT, BKS

1. Tiêu chuẩn, điều kiện trở thành thành viên HĐQT:

- a. Là cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên hoặc là người được cổ đông/nhóm cổ đông khác đề cử và có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị, điều hành doanh nghiệp. Người đề cử này phải là cổ đông/nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông tại Bảo hiểm AAA trở lên;

- b. Không bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, không bị xử lý kỷ luật dưới hình thức sa thải do vi phạm quy trình nội bộ trong 03 năm liên tục trước thời điểm được bầu, bổ nhiệm; không bị cơ quan có thẩm quyền khởi tố theo quy định của pháp luật tại thời điểm được bầu, bổ nhiệm;
- c. Có bằng đại học trở lên;
- d. Chủ tịch HĐQT có ít nhất 05 năm trực tiếp làm việc trong lĩnh vực bảo hiểm, tài chính, ngân hàng hoặc có ít nhất 03 năm giữ vị trí là người quản lý, điều hành, kiểm soát tại tổ chức hoạt động trực tiếp trong lĩnh vực bảo hiểm, tài chính, ngân hàng;
- e. Thành viên HĐQT có ít nhất 03 năm trực tiếp làm việc trong lĩnh vực bảo hiểm, tài chính, ngân hàng hoặc có ít nhất 03 năm giữ vị trí là người quản lý, điều hành, kiểm soát tại tổ chức hoạt động trực tiếp trong lĩnh vực bảo hiểm, tài chính, ngân hàng;
- f. Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT không được đồng thời làm thành viên HĐQT, thành viên Hội đồng thành viên của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm khác hoạt động trong cùng lĩnh vực bảo hiểm nhân thọ, bảo hiểm phi nhân thọ, bảo hiểm sức khỏe hoặc tái bảo hiểm tại Việt Nam;
- g. Các tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp luật.

2. Tiêu chuẩn, điều kiện trở thành thành viên BKS

- a. Không bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, không bị xử lý kỷ luật dưới hình thức sa thải do vi phạm quy trình nội bộ trong 03 năm liên tục trước thời điểm được bầu, bổ nhiệm; không bị cơ quan có thẩm quyền khởi tố theo quy định của pháp luật tại thời điểm được bầu, bổ nhiệm;
- b. Có bằng từ đại học trở lên của một trong các chuyên ngành bảo hiểm, kinh tế, tài chính, ngân hàng, quản trị kinh doanh, luật, kế toán, kiểm toán;
- c. Trưởng BKS có tối thiểu 05 năm trực tiếp làm việc trong một hoặc các lĩnh vực bảo hiểm, tài chính, ngân hàng hoặc có tối thiểu 03 năm giữ một trong các vị trí là người quản lý, điều hành, kiểm soát tại doanh nghiệp hoạt động trong một hoặc các lĩnh vực bảo hiểm, tài chính, ngân hàng; Kiểm soát viên có tối thiểu 03 năm trực tiếp làm việc trong một hoặc các lĩnh vực bảo hiểm, tài chính, ngân hàng;
- d. Trưởng BKS, Kiểm soát viên không được kiêm nhiệm bất kỳ chức danh quản lý nào tại cùng tổ chức. Trưởng BKS không được đồng thời là Kiểm soát viên, người quản lý của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm khác hoạt động tại Việt Nam;

- e. Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc và người quản lý khác của Tổng Công ty. Việc xác định người có quan hệ gia đình thực hiện theo quy định tại Luật Doanh nghiệp;
- f. Không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Tổng Công ty.
- g. Các tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4: Quyền đề cử, ứng cử làm thành viên HĐQT, BKS

1. Cổ đông nắm giữ từ 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên thì được tự ứng cử làm thành viên HĐQT, BKS.
2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên thì được đề cử các ứng viên làm thành viên HĐQT, BKS.
3. Số lượng ứng cử viên được quyền đề cử theo nguyên tắc như sau:

a. Đề cử vào HĐQT

- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 01 (một) ứng cử viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 20% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 02 (hai) ứng cử viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 03 (ba) ứng cử viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 04 (bốn) ứng cử viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 05 (năm) ứng cử viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 60% đến dưới 70% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 06 (sáu) ứng cử viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 70% đến dưới 80% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 07 (bảy) ứng cử viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 80% đến dưới 90% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 08 (tám) ứng cử viên.

b. Đề cử vào BKS

- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 01 (một) ứng cử viên;

- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 20% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 02 (hai) ứng cử viên;
 - Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 03 (ba) ứng cử viên;
 - Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 04 (bốn) ứng cử viên;
 - Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 05 (năm) ứng cử viên;
 - Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 60% đến dưới 70% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 06 (sáu) ứng cử viên;
 - Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 70% đến dưới 80% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 07 (bảy) ứng cử viên;
 - Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 80% đến dưới 90% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 08 (tám) ứng cử viên.
4. Trường hợp tổng số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số thành viên được bầu bổ sung nhiệm kỳ này theo quyết định của ĐHĐCĐ thì số ứng cử viên còn lại do HĐQT, BKS đề cử.

Điều 5: Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng viên vào HĐQT, BKS

1. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử bao gồm:

STT	Loại hồ sơ	Mẫu	Số lượng
1.	Đơn ứng cử thành viên HĐQT và BKS (Cá nhân tự ứng cử)	01/TB-AAA/ĐHĐCĐ	01 bản gốc
2	Đơn đề cử ứng viên thành viên HĐQT và BKS (Cổ đông lớn/Nhóm cổ đông đề cử)	02/TB-AAA/ĐHĐCĐ	01 bản gốc
3.	Sơ yếu lý lịch của ứng viên có dán hình 4x6 và có xác nhận của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền hoặc tổ chức đang công tác	03/TB-AAA/ĐHĐCĐ	01 bản gốc
4.	Sơ yếu lý lịch của ứng viên (bản rút gọn)	03A/TB-AAA/ĐHĐCĐ	01 bản gốc

5.	Bảng kê khai lợi ích và người có liên quan	04/TB- AAA/ĐHĐCĐ	01 bản gốc
6.	Phiếu lý lịch tư pháp của ứng viên		01 bản gốc
7.	Các văn bằng, chứng chỉ chứng minh trình độ chuyên môn của ứng viên		01 bản sao chứng thực, bản sao chụp
8.	Tài liệu chứng minh kinh nghiệm làm việc: - Hợp đồng lao động, Quyết định bổ nhiệm, sổ Bảo hiểm xã hội,... - Giấy xác nhận công tác tại doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực bảo hiểm, tài chính, ngân hàng.		01 bản sao chứng thực, bản sao chụp
9.	Giấy tờ tùy thân của ứng viên: - Đối với người Việt Nam: Thẻ căn cước/ CCCD; Căn cước điện tử trên ứng dụng VNeID. - Đối với người nước ngoài: Hộ chiếu.		01 bản sao chứng thực, bản sao chụp

Lưu ý:

- Đối với cổ đông là tổ chức, Đơn đề cử thành viên HĐQT và BKS (Mẫu 02/TB-AAA/ĐHĐCĐ) phải do người đại diện theo pháp luật của tổ chức đó hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền ký, có đóng dấu của tổ chức.
- Đối với người được đề cử là người nước ngoài hoặc các hồ sơ đề cử bằng tiếng nước ngoài phải gửi 01 bản sao tài liệu gốc bằng tiếng nước ngoài và bản dịch công chứng ra tiếng Việt.
- Cổ đông đề cử và người được đề cử vào HĐQT và BKS phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội về tính chính xác, trung thực của hồ sơ đề cử, ứng cử của mình.

2. Phương thức đề cử, ứng cử:

Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử phải được gửi về trước **16 giờ 30 phút ngày 21/07/2026** (căn cứ vào thời điểm nhận thư) theo địa chỉ:

- Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 – Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm AAA**
- Người nhận:** Ông Mai Hoàng Dũng – Phụ trách Ban Quản trị rủi ro – Tuân thủ và Pháp chế
- Địa chỉ:** Số 10-12 Đường số 52, Phường Cát Lái, Thành phố Hồ Chí Minh
- Email:** MaiDung@aaa.com.vn
- Ngoài phong bì cần ghi rõ “*Hồ sơ ứng cử/đề cử vào HĐQT, BKS 2026*”.

Chỉ những hồ sơ ứng cử, đề cử đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện ứng cử, đề cử thành viên HĐQT, BKS mới được đưa vào danh sách ứng cử viên để thực hiện bầu cử tại Đại hội.

Điều 6: Phiếu bầu và Phương thức bầu cử

1. Mỗi cổ đông sẽ được phát Phiếu bầu có đóng dấu treo của Bảo hiểm AAA: 01 (một) phiếu bầu HĐQT và 01 (một) phiếu bầu BKS, trên đó có ghi mã cổ đông, số lượng cổ phần sở hữu, tên ứng cử viên được đề cử vào HĐQT, BKS và số phiếu bầu đã được nhân tương ứng với số thành viên được bầu của HĐQT, BKS.
 - Phiếu bầu thành viên HĐQT giấy màu xanh dương.
 - Phiếu bầu thành viên BKS giấy màu hồng.
2. Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT/ BKS được thực hiện theo phương thức bỏ phiếu kín và bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân (x) với số thành viên được bầu của HĐQT/ BKS. Cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên hoặc có thể không bầu cho bất kỳ ứng cử viên nào (bỏ phiếu trắng). Số lượng phiếu biểu quyết phân phối cho mỗi ứng viên có thể bằng hoặc khác nhau tùy thuộc vào sự tín nhiệm đối với ứng viên đó.
3. Cổ đông phải tự mình ghi số quyền biểu quyết bầu cho từng ứng cử viên vào ô trống của ứng cử viên đó trên Phiếu bầu. Trường hợp cổ đông ghi sai số lượng phiếu bầu cho các ứng cử viên, cổ đông có thể liên hệ Ban Tổ chức để được cấp lại Phiếu bầu mới và phải nộp lại Phiếu bầu cũ.
4. Cổ đông không được quyền yêu cầu thay đổi hay lấy phiếu ra khi Phiếu bầu đã được bỏ vào thùng phiếu.
5. Tổng số phiếu bầu cho các ứng viên không vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó.

Điều 7: Phiếu bầu không hợp lệ

Phiếu bầu không hợp lệ là Phiếu bầu vi phạm 01 trong 07 nguyên tắc sau:

1. Phiếu bầu không do Bảo hiểm AAA phát hành và không đóng dấu của Bảo hiểm AAA.
2. Phiếu bầu có số người được bầu vượt quá số thành viên HĐQT, BKS tối đa do ĐHĐCĐ đã quy định.
3. Phiếu bầu có tổng số phiếu đã bầu cho các ứng viên lớn hơn tổng số phiếu được quyền bầu tương ứng với số cổ phần sở hữu/ đại diện đã đăng ký.
4. Phiếu bầu tự ý ghi thêm tên người ngoài danh sách, ghi không chính xác tên ứng viên theo danh sách được đề cử hoặc Phiếu bầu bị gạch tẩy xóa.
5. Phiếu bầu ghi tổng số đã bầu bị cộng sai mà Ban Kiểm phiếu cộng lại lớn tổng số quyền được bầu đã ghi sẵn trên phiếu.

6. Phiếu không có chữ ký của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông.
7. Phiếu bầu nộp cho Ban Kiểm phiếu sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và thùng phiếu đã được niêm phong.

Điều 8: Ban Kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

1. Ban Kiểm phiếu:

- a. Ban Kiểm phiếu được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- b. Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm:
 - Trình Đại hội thông qua Quy chế Bầu cử;
 - Giới thiệu phiếu và phát Phiếu bầu; hướng dẫn cổ đông bầu cử và tiến hành kiểm phiếu;
 - Công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.
- c. Thành viên Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT, BKS.

2. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu:

- Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi thông qua Quy chế Bầu cử và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ Phiếu bầu vào thùng phiếu; Sau khi kết thúc việc bỏ phiếu, thùng phiếu sẽ được Ban Kiểm phiếu niêm phong trước sự chứng kiến của các cổ đông;
- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc.

3. Quy định việc kiểm phiếu:

- Ban Kiểm phiếu làm việc trong một phòng riêng /khu vực riêng;
- Ban Kiểm phiếu có thể sử dụng các phương tiện kỹ thuật điện tử và chuyên viên kỹ thuật hỗ trợ trong việc kiểm phiếu;
- Kiểm tra tính hợp lệ của các Phiếu bầu;
- Kiểm tra lần lượt từng Phiếu bầu và ghi kết quả kiểm phiếu vào Biên bản kiểm phiếu;
- Niêm phong toàn bộ các Phiếu bầu, bàn giao lại cho Chủ tọa.

Điều 9: Nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT, BKS

1. Ứng viên trúng cử vào HĐQT, BKS là người có số phiếu được bầu lấy từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến tối đa số người trúng cử theo ĐHĐCĐ quy định.
2. Trường hợp số ứng cử viên trúng cử nhiều hơn số tối đa theo quy định do có nhiều ứng cử viên đạt tỷ lệ số phiếu chấp thuận bằng nhau thì ĐHĐCĐ biểu quyết trực tiếp đối với những người đó.

Điều 10: Lập và công bố biên bản kiểm phiếu

1. Căn cứ vào Biên bản kiểm phiếu, kết quả bầu cử thành viên HĐQT, BKS được Ban Kiểm phiếu công bố ngay tại Đại hội. Biên bản kiểm phiếu phải có chữ ký của các thành viên Ban Kiểm phiếu.
2. Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội và được ghi nhận tại Nghị quyết của Đại hội.

Điều 11: Hiệu lực của Quy chế

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua với tỷ lệ phiếu tán thành từ 50% trở lên.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA